

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 70/2021/HS-ST
Ngày: 25-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Hiếu;

2. Bà Lê Thị Hà;

- Thư ký phiên toà: bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà: ông Hoàng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2021/TL-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thế N - sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn H N, xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế S (đã chết) và bà Phạm Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: Ngày 28/12/2018, TAND huyện Thanh Liêm quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 10/01/2021;

Đặc điểm nhân thân:

- Ngày 31/10/2012, TAND quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 27/10/2013 chấp hành xong hình phạt và quyết định của bản án.

- Ngày 05/6/2014, Công an phường Lương Khánh Thiện, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam phạt 750.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Ngày 24/10/2014, TAND huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 01/9/2016 chấp hành xong hình phạt và quyết định của bản án.

- Ngày 20/9/2016, Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam phạt 1.500.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Ngày 27/7/2017, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam phạt 1.500.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Ngày 11/9/2017, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam phạt 1.500.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Ngày 19/9/2017, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam phạt 1.500.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Ngày 19/12/2017, Công an phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam phạt 750.000 về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Ngày 28/12/2017, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam phạt 1.500.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Ngày 12/01/2018, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam phạt 1.500.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 17/5/2021 đến ngày 26/5/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Phạm Văn T - sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn K T, xã L S, huyện T L, tỉnh Hà Nam. nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; có vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: Ngày 13/10/2016, TAND huyện Thanh Liêm quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Chấp hành từ ngày 17/5/2018 đến ngày 17/5/2020;

Đặc điểm nhân thân:

- Ngày 05/5/2010, Chủ tịch UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

- Ngày 21/11/2012, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam phạt cảnh cáo về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Ngày 24/12/2013, Chủ tịch UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

- Ngày 15/4/2016, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam phạt 1.500.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 17/5/2021 đến ngày 26/5/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn T là bà Phạm Thị N - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Nam; có đơn xin xét xử vắng mặt và có gửi luận cứ bào chữa.

- Bị hại: Anh Trịnh Văn Đ - sinh năm 1978 và chị Phạm Thị T - sinh năm 1981; cùng nơi cư trú: thôn 1 T, xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam. Anh Trịnh Văn Đ ủy quyền cho chị Phạm Thị T tham gia tố tụng, chị T vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Phạm Thị T1 - sinh năm 1962; nơi cư trú: thôn H N, xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Chị Lê Thị Q - sinh năm 1986; nơi cư trú: thôn H N, xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên khoảng 23 giờ 45 phút ngày 11/5/2021, tại nhà Nguyễn Thế Ninh, N và Phạm Văn T đã rủ nhau đi dọc theo tuyến đường Quốc lộ 1A (QL1A) để tìm kiếm nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. Sau đó, N đi ra ngoài sân nhà mình lấy 01 (một) xe cải tiến (xe thùng 2 bánh tự chế) đặt ngang thanh kim loại nối hai càng xe lên yên xe mô tô kiểu dáng WAVE, không đeo BKS của N, quàng dây thừng buộc hai càng xe cải tiến trước yên xe, rồi N điều khiển xe mô tô chở T ngồi sau dùng hai tay giữ và kéo hai càng xe cải tiến đi ra QL 1A hướng Phủ Lý - Ninh Bình. Đến khoảng 02 giờ ngày 12/5/2021, khi N điều khiển xe mô tô chở theo T đi đến địa phận thôn 1 Tân, xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, thì phát hiện trước cửa hàng sản xuất và chế biến đồ thờ của gia đình chị Phạm Thị T - sinh năm 1981, ở bên phải đường QL1A, chiều đường hướng Phủ Lý - Ninh Bình, có 01 (một) chiếc bàn thờ loại hương án 04 (bốn) chân, KT(1m97 x 97cm x 1m17) bằng gỗ mít đã hoàn thiện, trạm thủng nền hoa cúc rồng, sơn phủ PU màu nâu. Thấy xung quanh không có ai trông coi nên N bảo T trộm cắp chiếc bàn thờ này rồi N dùng xe cách vị trí chiếc bàn thờ khoảng 20m để T xuống xe rồi N điều khiển xe mô tô đi đến vị trí chiếc bàn thờ còn T đi bộ phía sau kéo theo xe cải tiến. Khi đến vị trí chiếc bàn thờ, N quay đầu xe về phía đi Phủ Lý và dựng xe ở lề đường, lúc này T kéo xe cải tiến đến đặt thanh kim loại nối hai càng xe cải tiến lên yên xe mô tô. Tiếp đó, N và T đi bộ đến vị trí để bàn thờ, mỗi người dùng hai tay khiêng một bên chiếc bàn thờ đặt ngửa lên thùng xe cải tiến rồi N điều khiển xe

mô tô chở T ngồi sau dùng hai tay giữ và kéo hai càng xe cải tiến đi ngược chiều đường Phủ Lý - Ninh Bình đến khoảng mở dải phân cách cứng thì đi sang chiều đường Ninh Bình - Phủ Lý. Trên đường đi, N và T trộm cắp được 02 (hai) bậc lên xuống bằng kim loại của 02 (hai) hộ dân ở bên phải đường QL 1A và để lên mặt dưới của chiếc bàn thờ trên thùng xe cải tiến rồi đi đến dốc Bói, xã Thanh Phong thì rẽ vào đi theo đường ĐT495B tiếp tục trộm cắp 02 (hai) bậc lên xuống bằng kim loại của 02 (hai) hộ dân ở gần khu vực Trung tâm y tế huyện Thanh Liêm. Sau đó, N điều khiển xe chở T đi về hướng xã Thanh Hà để cất giấu, tiêu thụ tài sản đã trộm cắp, khi đi đến khu vực công nước gần chùa Ninh Tảo ở tổ dân phố Ninh Tảo, thị trấn Tân Thanh, huyện Thanh Liêm thì khung chân chiếc bàn thờ bị bật rời khỏi mặt bàn nên N và T xuống xe khiêng tất cả các bộ phận của bàn thờ ném xuống công nước gần đó rồi điều khiển xe về thôn Hòa Ngãi, xã Thanh Hà. Sau khi cất giấu 04 bậc lên xuống bằng kim loại vào bụi cây đôi diện công chợ Hòa Ngãi, N tiếp tục điều khiển xe mô tô chở T kéo theo xe cải tiến đi đến phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam để trộm cắp tài sản. Tại đây, khi N và T đang lấy trộm 01 (một) chiếc xe cải tiến của gia đình bà Trần Thị H - sinh năm 1973, trú tại tổ dân phố H P, phường T C, thành phố P L thì bị người dân phát hiện nên N và T bỏ xe mô tô và 02 (hai) xe cải tiến lại rồi bỏ chạy về nhà N. Đến khoảng 07 giờ ngày 12/5/2021, N và T mang 04 (bốn) bậc lên xuống bằng kim loại đã trộm cắp đến bán cho chị Lê Thị Q sinh năm 1986, trú tại thôn H N, xã T H là người thu mua phế liệu được khoảng 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) rồi chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 17/5/2021, chị Phạm Thị T có đơn trình báo vụ việc tới Cơ quan CSĐT-Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Cơ quan CSĐT-Công an huyện Thanh Liêm đã phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả xác định hiện trường vụ án xảy ra tại cửa nhà chị Phạm Thị T, trước cửa nhà là mặt nền lát gạch men, hoa văn màu đỏ chạy dọc hướng Bắc Nam, tiếp giáp khu vực này về phía Đông là mặt đường QL 1A hướng Phủ Lý - Ninh Bình, phía Tây tiếp giáp với xưởng có 02 cửa ra vào quay hướng Đông, phía trong xưởng có nhiều bàn thờ, tiếp đến là khu nhà ở của gia đình. Tại vị trí góc phía Đông Bắc của mặt nền trước cửa xưởng là vị trí được xác định để bàn thờ bị mất, kiểm tra không phát hiện dấu vết gì. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã tiến hành trích xuất dữ liệu hình ảnh từ camera an ninh của gia đình ông Trịnh Minh T - sinh năm 1973, trú tại thôn 1 T, xã T H, lưu trữ trong USB, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M.

Ngày 11/6/2021, Cơ quan CSĐT-Công an huyện Thanh Liêm ra Thông báo tìm bị hại số 786/ĐTTH và phối hợp với Công an các xã Thanh Hương, Thanh Phong, thị trấn Tân Thanh, huyện Thanh Liêm thông báo, rà soát trên địa

bàn để xác định các hộ gia đình bị mất tài sản là bậc lên xuống bằng kim loại vào thời điểm ngày 12/5/2021 nhưng chưa xác định được bị hại.

Quá trình điều tra, các bị cáo còn khai nhận ngày 12/5/2021 đã trộm cắp 01(một) chiếc xe cải tiến của bà Trần Thị H - sinh năm 1973, trú tại tổ dân phố H P, phường T C, thành phố P L thì bị người dân phát hiện nên N và T bỏ xe mô tô và 02 (hai) xe cải tiến lại rồi bỏ chạy về nhà N. Cơ quan CSĐT-Công an huyện Thanh Liêm đã thông báo và bàn giao tài liệu liên quan đến Công an phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý để xác minh, xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ.

* Về vật chứng và tài sản thu giữ:

- 04 mảnh gỗ bộ phận của bàn thờ bị bật rời nhau gồm 01 mặt gỗ KT(181 x 96)cm; 03 khung gỗ có KT lần lượt là (117 x 181)cm, (96 x 118)cm; (98 x 117)cm, đều sơn màu nâu và trạm khắc hình hoa văn.

- 01 xe mô tô kiểu dáng HONDA-WAVE, không đeo BKS và 01 xe cải tiến khung kim loại, phía trước 02 càng xe có gắn 01 thanh kim loại và buộc dây thừng ở 02 đầu càng xe do Công an phường Thanh Châu bàn giao.

Tiến hành khám xét chỗ ở đối với Nguyễn Thế N, Phạm Văn T song không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 17/5/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm ra yêu cầu số 34/ĐTTH yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Liêm định giá đối với 01 bàn thờ bằng gỗ mít, đục thủng nền hoa cúc rỗng, sơn màu nâu, KT(1,97 x 1,17 x 0,97)m, chân bàn loại chân 10 tại thời điểm ngày 12/5/2021. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS ngày 21/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Liêm kết luận:

“Giá trị của 01 bàn thờ bằng gỗ mít, đục thủng nền hoa cúc rỗng, sơn màu nâu, KT(1,97 x 1,17 x 0,97)m, chân bàn loại chân 10 tại thời điểm ngày 12/5/2021 là 6.600.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng)”.

* Về xử lý vật chứng: Đối với 04 (bốn) mảnh gỗ bộ phận của bàn thờ, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của gia đình chị Phạm Thị T, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã trả lại cho chị T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 22/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Nguyễn Thế N và Phạm Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố kiểm sát xét xử tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố

đối với các bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như vai trò nhân thân của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thế N và Phạm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 đối với Thành - Xử phạt Nguyễn Thế N từ 15 đến 21 tháng tù; Phạm Văn T từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Xử lý vật chứng: tịch thu 01 xe mô tô kiểu dáng WAVE màu xanh, không đeo BKS; trả lại cho bà Phạm Thị T 01 chiếc xe cải tiến. Về dân sự bị hại không yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn T có quan điểm: nhất trí tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội cải tạo sớm trở về làm lại cuộc đời.

Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 02 giờ ngày 12/5/2021, Nguyễn Thế N điều khiển xe mô tô kiểu dáng WAVE không đeo BKS, chở Phạm Văn T ngồi sau kéo theo xe cải tiến lên

lút lấy trộm 01 (một) chiếc bàn thờ loại hương án bằng gỗ mít có trị giá 6.600.000đ (Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng) của gia đình chị Phạm Thị T tại thôn 1 Tân, xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị trên hai triệu đồng và dưới năm mươi triệu đồng. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trong vụ án này, Nguyễn Thế N và Phạm Văn T cùng rủ nhau và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên đồng phạm và giữ vai trò ngang nhau. Xét về thân nhân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo Nguyễn Thế N và Phạm Văn T đều không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Phạm Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ nghèo nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên miễn phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị T đã nhận lại các mảnh gỗ bộ phận của chiếc bàn thờ, xác định có thể khắc phục được hư hỏng và không yêu cầu Nguyễn Thế N, Phạm Văn T bồi thường gì về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với việc Nguyễn Thế N và Phạm Văn T khai: Khoảng 23 giờ ngày 10/5/2021 đến rạng sáng ngày 11/5/2021, N và T trộm cắp 6-7 bậc lên xuống của các hộ gia đình ở khu vực đoạn đường từ cầu Gián Khẩu đến cầu Đoan Vỹ thuộc địa phận huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, 06 bậc lên xuống bằng kim loại của 06 hộ gia đình trên địa bàn xã Thanh Nguyên và Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, sau đó đem bán cho chị Lê Thị Q sinh năm 1986, trú tại thôn H N, xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam lấy số tiền 600.000 đồng, tiêu sài cá nhân hết. Quá trình điều tra đến nay, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã thông báo tới Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình để phối hợp xác định người bị hại song chưa phát hiện được hộ gia đình nào bị trộm cắp các bậc lên xuống. Ngoài ra trong các ngày 16, 17/5/2021 hộ gia đình anh Phạm Văn T - sinh năm 1985, Đặng Đình N - sinh năm 1971, anh Hồ Xuân H - sinh năm 1982, Nguyễn Văn G - sinh năm 1984; đều trú tại: thôn P G, xã T N, huyện T L, gia đình chị Trần Thị G - sinh năm 1989 và gia đình anh Nguyễn Trung K - sinh năm 1986 đều trú tại: thôn L N, xã T H, huyện T L đã trình báo tới Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm về sự việc gia đình mình bị mất các bậc lên xuống bằng kim loại vào ngày 11/5/2021, tuy nhiên chưa có căn cứ xác định các bậc lên xuống của các hộ gia đình trên là do N và T trộm cắp. Mặt khác số bậc lên xuống bằng kim loại sau khi N và T bán cho chị Lê Thị Q thì chị Q đã bán cho một người phụ nữ tên là H (không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể) nên Cơ quan CSĐT-Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ thu hồi số bậc lên xuống bằng kim loại đó để định giá tài sản. Do đó cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với hành vi trộm cắp tổng số 04 bậc lên xuống bằng kim loại gồm 02 bậc lên xuống của 02 hộ dân trên đường QL1A đoạn từ thôn Tân đến dốc Bói xã Thanh Phong, huyện Thanh Liêm và 02 bậc lên xuống của 02 hộ dân gần khu vực Trung tâm y tế huyện Thanh Liêm thuộc địa phận thị trấn Tân Thanh, huyện Thanh Liêm vào rạng sáng ngày 12/5/2021 của Nguyễn Thế N và Phạm Văn T: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành thông báo tìm bị hại và phối hợp với Công an xã Thanh Hương, Thanh Phong, thị trấn Tân Thanh, huyện Thanh Liêm song chưa xác định được hộ gia đình nào bị mất các bậc lên xuống bằng kim loại như T và N đã khai báo. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với chị Lê Thị Q: Quá trình điều tra xác định, trong các ngày 11, 12/5/2021 chị Q đã mua các bậc lên xuống bằng kim loại mà Nguyễn Thế N, Phạm Văn T đã trộm cắp được, tuy nhiên chị Q không biết nguồn gốc của các bậc lên xuống này là tài sản trộm cắp, khi bán cho chị Q thì N và T không nói

cho chị Q biết đó là tài sản do N và T trộm cắp được mà có. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không xem xét, xử lý đối với chị Q về hành vi “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” là có căn cứ.

- Đối với bà Phạm Thị T (mẹ đẻ của Nguyễn Thế N): Quá trình điều tra xác định bà T không biết việc N lấy chiếc xe cải tiến của bà vào ngày 10,11,12/5/2021 rồi dùng đi trộm cắp tài sản, N chỉ hỏi mượn xe của bà T nhưng không nói dùng vào việc đi trộm cắp. Do đó Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không xem xét, xử lý trách nhiệm đối với bà T là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô kiểu dáng WAVE màu xanh, không đeo BKS, tài liệu điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Nguyễn Thế N, N dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- Đối với chiếc xe cải tiến, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị T sinh năm 1962 (mẹ của N), trước thời điểm bị bắt khoảng 02 tuần, khi N hỏi mượn chiếc xe cải tiến này thì N chỉ nói với bà T là để có việc rồi mang vào để ở nhà N. Việc N dùng chiếc xe này để đi trộm cắp tài sản thì bà T không biết nên cần trả lại cho bà T.

[7] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; (điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với Phạm Văn T); Các điều 106, 136, 329, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Thế N và Phạm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thế N 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/5/2021.

- Bị cáo Phạm Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/5/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước đối với xe mô tô kiểu dáng WAVE màu xanh, không đeo BKS, đã cũ.

- Trả lại cho bà Phạm Thị T 01 chiếc xe cải tiến khung kim loại, đã cũ

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm)

4. Án phí: buộc các bị cáo Nguyễn Thế N và Phạm Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Cảnh